

Hướng dẫn tuyển dụng lao động người nước ngoài

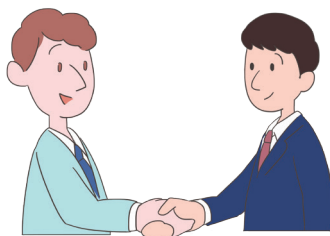
Tuân thủ quy tắc và quốc tế hóa



Thủ đô Tokyo

Nội dung

Lời nói đầu	1
Về người nước ngoài không được tuyển dụng	2
Khi thuê người nước ngoài	3
Thẻ lưu trú là gì?	4
Biện pháp ngăn chặn giả mạo thẻ lưu trú	5
Cách kiểm tra thẻ lưu trú	6
Tư cách lưu trú có những loại nào?	8
Về việc cấp phép hoạt động ngoài tư cách	9
Các giấy tờ xác nhận khác	10
Phóng thích tạm thời là gì?	11
Cách xác nhận khả năng tuyển dụng?	12
Khai báo sau khi tuyển dụng	14
Thủ tục đăng ký lưu trú trực tuyến	14
Khi tuyển dụng người làm việc bất hợp pháp	15
Các câu hỏi thường gặp	16
Nếu gặp khó khăn khi tuyển dụng người nước ngoài ?	17



Lời nói đầu

Kính gửi quý vị chủ doanh nghiệp tuyển dụng người nước ngoài

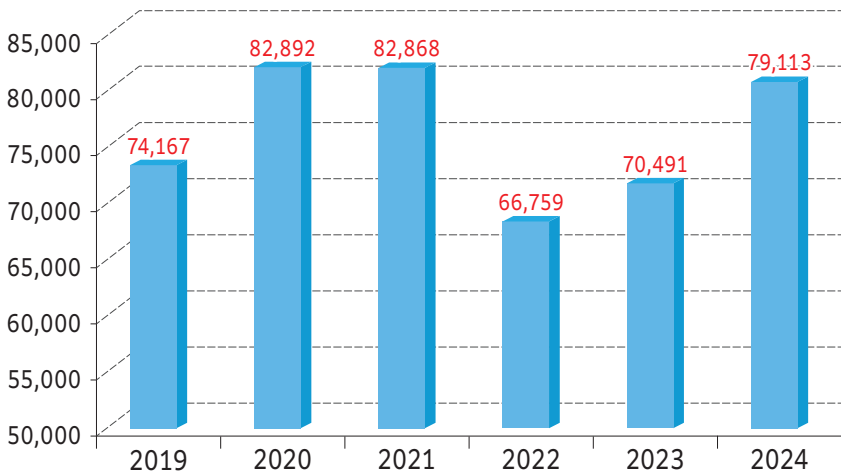
Người nước ngoài được phép làm việc tại Nhật Bản trong phạm vi tư cách lưu trú được quy định trong “Luật Quản lý Xuất Nhập cảnh và Chấp nhận Người tị nạn” (Luật Xuất nhập cảnh). Do đó, khi tuyển dụng người nước ngoài, chủ doanh nghiệp cần xác nhận có được phép làm việc hay không bằng thẻ lưu trú v.v.

Tính đến thời điểm tháng 10 năm 2023, số lượng lao động nước ngoài đạt mức cao kỷ lục với khoảng 2 triệu người, nhưng ở thời điểm tháng 1 năm 2024, có khoảng 79.000 người nước ngoài lưu trú bất hợp pháp. Nhiều người trong số đó được cho là đang làm việc bất hợp pháp.

Thủ đô Tokyo đã soạn thảo sổ tay này để quý vị chủ doanh nghiệp có thể hiểu đúng về những điểm cần lưu ý khi tuyển dụng người nước ngoài và hợp tác “xây dựng môi trường không cho phép làm việc bất hợp pháp”.

Việc thuê người lao động bất hợp pháp hoặc môi giới tại cơ sở kinh doanh có thể bị xử phạt theo “Tội trợ giúp lao động bất hợp pháp”. (Chi tiết xem trang 15).

Biến động về số lượng người lưu trú bất hợp pháp



Nguồn: Tổng cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh và Cư trú Nhật Bản

Về người nước ngoài không được tuyển dụng

Những người nước ngoài sau đây không được phép làm việc.

1

Người lưu trú bất hợp pháp và người bị trục xuất về nước làm việc

(Ví dụ)

- Người lưu trú bất hợp pháp (người lưu trú quá hạn) và những người nhập cảnh trái phép làm việc
- Người đã nhận được quyết định trục xuất làm việc

2

Người nước ngoài có tư cách lưu trú không được cấp phép làm việc nhưng vẫn làm việc không phép

(Ví dụ)

- Người nhập cảnh vào Nhật Bản với mục đích lưu trú ngắn hạn như tham quan v.v.
- Du học sinh và người đang nộp đơn xin công nhận tị nạn làm việc mà không được cấp phép

3

Người nước ngoài được phép làm việc nhưng làm việc vượt quá phạm vi cho phép

(Ví dụ)

- Người được công nhận là đầu bếp món ăn nước ngoài hoặc giáo viên trường ngoại ngữ làm việc với tư cách người lao động phổ thông trong nhà máy v.v.
- Du học sinh làm việc quá số giờ cho phép



Khi thuê người nước ngoài ...

1

Đầu tiên, hãy kiểm tra thẻ lưu trú

▶ P4~P5



2

Tiếp theo, kiểm tra
"tư cách lưu trú" và "thời gian lưu trú".

▶ P6~P7



3

Ngoài ra, vui lòng kiểm tra "có giới hạn việc làm hay không", "có được cấp phép hoạt động ngoài tư cách hay không", "nội dung trong giấy chỉ định", v.v. để đánh giá liệu có thể tuyển dụng hay không.

▶ P6~P13



4

Cuối cùng, nhất định hãy khai báo cho Hello Work sau khi tuyển dụng người nước ngoài.

▶ P14

Thẻ lưu trú là gì?

Thẻ lưu trú được cấp cho người nước ngoài sẽ ở lại Nhật Bản từ trung hạn đến dài hạn, về nguyên tắc, trừ người **vĩnh trú đặc biệt**, nếu không có thẻ lưu trú sẽ không được làm việc.

Những người thuộc đối tượng được cấp thẻ lưu trú (gọi là "người lưu trú trung và dài hạn") là những người không thuộc một trong các mục ① ~ ⑦ sau đây.

- ① Người đã được quyết định thời gian lưu trú là "3 tháng" trở xuống
- ② Người đã được quyết định tư cách lưu trú là "lưu trú ngắn hạn"
- ③ Người đã được quyết định tư cách lưu trú là "ngoại giao" hoặc "công vụ"
- ④ Nhân viên văn phòng Nhật Bản của Hiệp hội Quan hệ Đài Loan-Nhật Bản (Văn phòng Đại diện Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Nhật Bản, v.v.) hoặc nhân viên phái đoàn thường trực Palestine tại Nhật Bản đã được quyết định tình trạng lưu trú là "hoạt động đặc định" hoặc gia đình của họ
- ⑤ Người đã được quyết định tư cách lưu trú là "hoạt động đặc định" (Digital Nomad (những người cư trú tại Nhật Bản với mục đích làm việc từ xa quốc tế, v.v.) cùng vợ/chồng và con cái của họ)
- ⑥ Người vĩnh trú đặc biệt
- ⑦ Người không có tư cách lưu trú

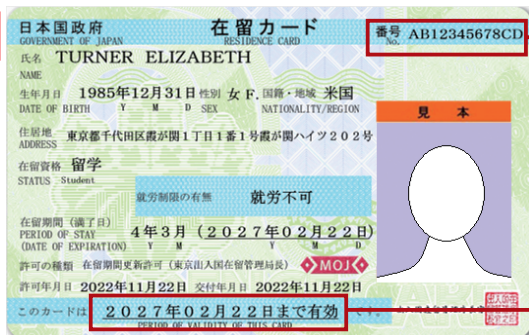
Ví dụ về người thuộc đối tượng được cấp

- Người đã kết hôn với người Nhật
- Người làm việc tại các doanh nghiệp v.v.
- Du học sinh
- Người gốc Nhật
- Thực tập sinh kỹ năng
- Người vĩnh trú v.v.

Ví dụ về người không thuộc đối tượng được cấp

- Khách du lịch
- Nhà ngoại giao
- Người lưu trú bất hợp pháp, v.v.

Bản mẫu



Số thẻ lưu trú

Thời hạn hiệu lực

Thẻ lưu trú có "thời hạn hiệu lực".

Người vĩnh trú / Nhân lực chất lượng cao số 2

Người 16 tuổi trở lên 7 năm kể từ ngày cấp

Người dưới 16 tuổi Cho đến ngày trước ngày sinh nhật 16 tuổi (*)

Người không phải là người vĩnh trú / Nhân lực chất lượng cao số 2

Người 16 tuổi trở lên Cho đến ngày hết hạn của thời gian lưu trú

Người dưới 16 tuổi Cho đến ngày hết hạn của thời gian lưu trú hoặc ngày trước ngày sinh nhật 16 tuổi (*), tùy ngày nào đến trước

* Thẻ lưu trú được cấp trước ngày 31 tháng 10 năm 2023 sẽ là "ngày sinh nhật 16 tuổi".

Về việc gia hạn thời hạn hiệu lực của thẻ lưu trú, vui lòng liên hệ với văn phòng quản lý xuất nhập cảnh gần nhà.

Biện pháp ngăn chặn giả mạo thẻ lưu trú

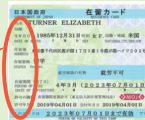
Hoa văn chuyển sang màu xanh lá

Khi nghiêng thẻ theo hướng lên xuống, hoa văn xung quanh chữ MOJ sẽ chuyển từ màu hồng sang màu xanh lá.

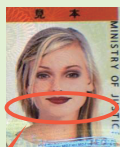


Cạnh trái chuyển sang màu hồng

Khi nghiêng thẻ theo hướng lên xuống, màu sẽ chuyển từ màu xanh lá sang màu hồng.



Hình ảnh nổi ba chiều di chuyển theo hiệu ứng 3D



Khi nghiêng thẻ sang trái hoặc phải, hình ảnh nổi ba chiều của chữ MOJ sẽ di chuyển sang trái và phải theo hiệu ứng 3D.



Màu trắng và đen của các ký tự bị đảo ngược

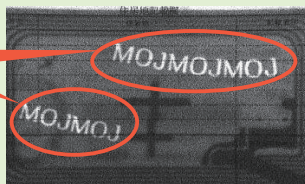


Khi thay đổi góc nhìn 90 độ, hình ảnh nổi ba chiều của màu bạc sẽ đảo ngược màu trắng và đen của chữ



Có thể thấy hình bóng chìm trên thẻ

Khi ở nơi tối, chiếu một ánh sáng mạnh trực tiếp từ mặt trước của thẻ để soi và nhìn, sẽ thấy chữ hình bóng chìm "MOJMOJ ..." như hình bên phải.



Lưu ý
giả mạo,
chỉnh sửa

Giới thiệu trang WEB & ứng dụng

[Đối chiếu thông tin hết hiệu lực số thẻ lưu trú v.v.]

Trên trang WEB "Đối chiếu thông tin hết hiệu lực số thẻ lưu trú v.v." của Cục quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh, khi nhập các điều mục cần thiết như số thẻ lưu trú v.v. thì có thể kiểm tra xem số thẻ đã nhập có hết hiệu lực hay không. Lưu ý, gần đây đã xuất hiện các thẻ lưu trú giả mạo, chỉnh sửa bằng cách lạm dụng số thẻ lưu trú v.v. thực tế đang tồn tại. Vì vậy, hãy dùng chung với "Ứng dụng Đọc thẻ lưu trú v.v."

<https://lapse-immi.moj.go.jp/>

[Ứng dụng đọc thẻ lưu trú v.v.]

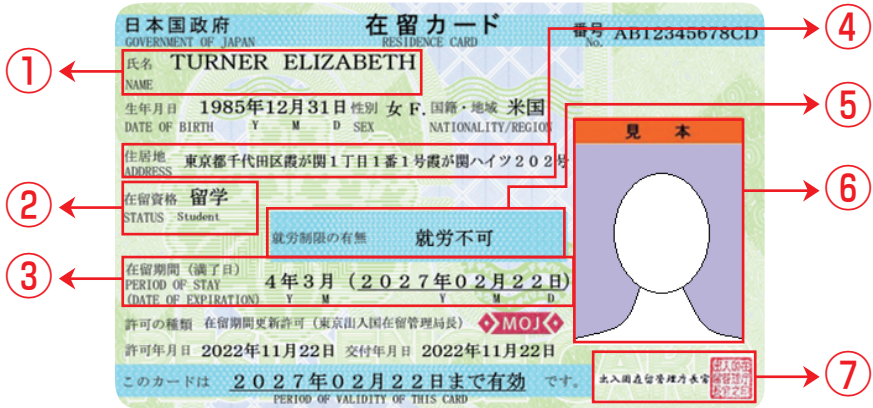
Cục quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh cung cấp "Ứng dụng đọc thẻ lưu trú v.v." miễn phí. Ứng dụng này có thể đọc các thông tin như danh tính và ảnh thẻ v.v. được lưu trong chip IC của thẻ lưu trú v.v. Khi sử dụng ứng dụng để so sánh thông tin đọc được với thông tin ghi trên mặt trước của thẻ, có thể dễ dàng kiểm tra xem thẻ có bị giả mạo, chỉnh sửa hay không.

<https://www.moj.go.jp/isa/policies/policies/rcc-support.html>



Cách kiểm tra thẻ lưu trú

Mẫu / Mặt trước



①	Họ tên	Về nguyên tắc, tên được viết bằng ký tự La Mã, nhưng những người sử dụng Hán tự cho tên cũng có thể viết song song Hán tự. Tuy nhiên, không ghi tên thường gọi.
②	Tư cách lưu trú	Người không có tư cách lưu trú sẽ không được cấp thẻ.
③	Thời gian lưu trú (ngày hết hạn)	Trong thời gian lưu trú, có thể ở Nhật Bản cho đến ngày hết hạn. Người đã quá ngày hết hạn sẽ là lưu trú bất hợp pháp. Tuy nhiên, những người đang nộp đơn (xem ⑨) có thể ở lại với tư cách lưu trú ② cho đến khi quá 2 tháng kể từ ngày hết hạn hoặc cho đến khi có kết quả nộp đơn.
④	Nơi cư trú	Nếu có thay đổi sẽ được ghi ở mặt sau.
⑤	Có giới hạn làm việc hay không	Có giới hạn làm việc hay không sẽ được ghi như trong ví dụ sau. "Không giới hạn làm việc" → Không có giới hạn trong nội dung làm việc. "Chỉ có thể hoạt động làm việc dựa trên tư cách lưu trú" → Chỉ có thể thực hiện hoạt động làm việc được quy định theo tư cách lưu trú ②. "Chỉ có thể thực hiện các hoạt động làm việc được quy định trên giấy chỉ định" → Vì các hoạt động làm việc được chỉ định trên giấy (xem trang 10), nên vui lòng kiểm tra cả giấy chỉ định. "Không được phép làm việc" → Về nguyên tắc, không thể làm việc. Tuy nhiên, nếu ô cấp phép hoạt động ngoài tư cách ở mặt sau (xem ⑥) là cho phép thì có thể làm việc trong phạm vi không quá giới hạn của nội dung được ghi.
⑥	Ảnh thẻ	Thẻ mà ngày hết hạn thời hạn lưu trú trên thẻ lưu trú đến ngày trước ngày sinh nhật thứ 16 (*xem trang 4) thì không hiển thị ảnh.

Kiểm tra thẻ lưu trú khi tuyển dụng người nước ngoài!

Mẫu / Mặt sau

住居地記載欄		記載者印
届出年月日	住居地	
2023年6月1日	東京都港区港南5丁目5番30号	東京都港区長
在留期間更新等許可申請欄		
許可: 原則週28時間以内・風俗営業等の従事を除く		在留資格変更許可申請中

8

9

10

Bản mẫu

在留カード後日交付
Residence card will be
issued at a later date
日本国入国審査官
Immigration Inspector, Japan

⑦	Người cấp	Thẻ lưu trú được cấp cho đến ngày 31 tháng 3 năm 2019 có ghi "Bộ trưởng Tư pháp".
⑧	Ô cấp phép hoạt động ngoài tư cách	Nếu được cấp phép, trong ô này sẽ được ghi như ví dụ sau. "Cấp phép: Về nguyên tắc, trong vòng 28 giờ một tuần, không được làm công việc kinh doanh hoạt động giải trí dành cho người lớn v.v." → Ngay cả khi có nhiều nơi làm thêm thì tổng số giờ làm đó vẫn phải trong vòng 28 giờ một tuần. "Cấp phép: Hoạt động tương ứng với "Giáo dục", "Kỹ thuật - Tri thức nhân văn - Nghiệp vụ quốc tế", "Kỹ năng", trong vòng 28 giờ một tuần" → Cần phải là hoạt động dựa theo hợp đồng tuyển dụng với đoàn thể công địa phương. "Cấp phép: Hoạt động trong phạm vi được nêu trong giấy phép hoạt động ngoài tư cách" → Nếu có ghi câu này, vui lòng kiểm tra cả giấy phép hoạt động ngoài tư cách (xem trang 9).
⑨	Ô nộp đơn	Nếu đang nộp đơn xin cấp phép gia hạn thời gian lưu trú hoặc nếu đang xin cấp phép thay đổi tư cách lưu trú thì sẽ được ghi ở ô này. Lưu ý, người đang nộp đơn có thể ở lại với tư cách lưu trú ② cho đến khi quá 2 tháng kể từ ngày hết hạn hoặc cho đến khi có kết quả nộp đơn.
⑩	Dấu cấp thẻ sau	Các sân bay được cấp thẻ lưu trú khi nhập cảnh là sân bay Shin-Chitose, sân bay Narita, sân bay Haneda, sân bay Chubu, sân bay Kansai, sân bay Hiroshima và sân bay Fukuoka. Tại các sân bay v.v. khác thì hộ chiếu sẽ được ghi "Cấp thẻ lưu trú sau". Trong trường hợp này, sau khi người lưu trú trung và dài hạn khai báo nơi cư trú cho quận, thành phố, thị trấn, làng thì sẽ được Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh gửi thẻ lưu trú đến địa chỉ nơi cư trú.

Tư cách lưu trú có những loại nào?

Tư cách lưu trú

Ví dụ tương ứng (nghề nghiệp, v.v.)

● Tư cách lưu trú không giới hạn hoạt động làm việc

Người vĩnh trú	Người đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp phép vĩnh trú (ngoại trừ người vĩnh trú đặc biệt)
Vợ / chồng của người Nhật, v.v.	Vợ / chồng Nhật / con ruột / con nuôi đặc biệt của người Nhật
Vợ / chồng của người vĩnh trú, v.v.	Vợ / chồng và con ruột sinh ra và tiếp tục lưu trú tại Nhật Bản của người vĩnh trú / người vĩnh trú đặc biệt
Người định trú	Người gốc Nhật thế hệ thứ 3, người tị nạn định cư ở nước thứ ba, người Nhật còn lưu lại ở Trung Quốc, v.v.

● Tư cách lưu trú cho phép làm việc (nội dung hoạt động được chỉ định)

Ngoại giao	Đại sứ chính phủ nước ngoài, công sứ, tổng lãnh sự, thành viên phái đoàn đại diện, v.v. của chính phủ nước ngoài và gia đình của họ
Công vụ	Nhân viên của các đại sứ quán và lãnh sự quán của các chính phủ nước ngoài, những người được cử làm công vụ từ các tổ chức quốc tế, v.v. và gia đình của họ
Giáo sư	Giáo sư đại học, v.v.
Nghệ thuật	Nhạc sĩ, họa sĩ, nhà văn, v.v.
Tôn giáo	Các nhà truyền giáo v.v. được cử đi từ các tổ chức tôn giáo nước ngoài
Truyền thông	Phóng viên, nhiếp ảnh gia của cơ quan truyền thông nước ngoài
Nhân lực chất lượng cao	Những người có năng lực chuyên môn cao
Kinh doanh - Quản lý	Doanh nhân - Người quản lý công ty
Nghề nghiệp vụ Pháp lý - Kế toán	Luật sư, kế toán viên công chứng, v.v.
Y tế	Bác sĩ, y tá, nha sĩ, v.v.
Nghiên cứu	Nhà nghiên cứu của các cơ quan chính phủ và doanh nghiệp v.v.
Giáo dục	Giáo viên ngôn ngữ trung học cơ sở, trung học phổ thông, v.v.
Kỹ thuật - Tri thức nhân văn - Nghiệp vụ quốc tế	Kỹ sư kỹ thuật cơ khí, phiên dịch viên, nhà thiết kế, giáo viên ngôn ngữ doanh nghiệp tư nhân, nhân viên tiếp thị, v.v.
Thuyền chèo trong doanh nghiệp	Người chuyển công tác từ cơ sở kinh doanh nước ngoài
Chăm sóc	Chuyên viên chăm sóc phúc lợi
Trình diễn	Diễn viên, ca sĩ, vũ công, vận động viên chuyên nghiệp, v.v.
Kỹ năng	Đầu bếp món ăn nước ngoài, huấn luyện viên thể thao, phi công máy bay dân dụng v.v., nhà chế tác kim loại quý, v.v.
Kỹ năng đặc định	Người làm ở các lĩnh vực công nghiệp đặc định (chăm sóc, vệ sinh tòa nhà, xây dựng, bảo dưỡng ô tô, hàng không, lưu trú, nông nghiệp, ngư nghiệp, dịch vụ ăn uống, sản xuất sản phẩm công nghiệp, đóng tàu / công nghiệp hàng hải, công nghiệp sản xuất thực phẩm và đồ uống, vận tải ô tô, đường sắt, lâm nghiệp, công nghiệp gỗ)
Thực tập kỹ năng	Thực tập sinh kỹ năng

● Tư cách lưu trú không được phép làm việc

Hoạt động văn hóa	Nhà nghiên cứu văn hóa Nhật Bản, v.v.
Lưu trú ngắn hạn	Khách du lịch, người tham gia hội nghị, v.v.
Du học	Học sinh / sinh viên các trường đại học, cao đẳng, cao đẳng công nghệ, trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học, trường chuyên, các trường học, v.v.
Đào tạo	Tu nghiệp sinh
Đoàn tụ gia đình	Vợ, chồng và con do người nước ngoài lưu trú tại Nhật phụ dưỡng

● Có thể làm việc hay không tùy thuộc vào nội dung của hoạt động được chỉ định

Hoạt động đặc định	Hoạt động do Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ định đối với từng cá nhân người nước ngoài (Người giúp việc gia đình của cán bộ ngoại giao, lao động kết hợp kỳ nghỉ, người hoạt động tìm việc liên tục tiến hành hoạt động tìm việc sau khi tốt nghiệp đại học, v.v., ứng viên y tá / chuyên viên chăm sóc phúc lợi người nước ngoài dựa trên các thỏa thuận hợp tác kinh tế, v.v.)
--------------------	--

Chúng tôi đưa ra các nghề nghiệp điển hình trong các ví dụ tương ứng. Còn có những nghề nghiệp khác, vì vậy vui lòng liên hệ với Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh gần nhà để biết thêm chi tiết.

Về việc cấp phép hoạt động ngoài tư cách

Ngoại trừ tư cách lưu trú không bị giới hạn hoạt động làm việc, nếu muốn tiến hành hoạt động làm việc khác ngoài hoạt động được quy định trong tư cách lưu trú thì cần được cấp phép hoạt động ngoài tư cách trước.

Việc cấp phép này có thể được xác nhận bằng ① Tem dấu chứng nhận (dán trên hộ chiếu) hoặc ② Giấy phép hoạt động ngoài tư cách. Ngoài ra, cũng được ghi ở mặt sau của thẻ lưu trú (xem trang 7).

Mẫu ①



Mẫu ②

別記第二十九号様式 (第十九条関係) 日本国出入国管理法

資格外活動許可書

許可番号 号

1 姓 氏 名 2 氏 名 氏 名

3 姓 氏 名 4 姓 氏 名 氏 名 氏 名

5 姓 氏 名

6 姓 氏 名

7 姓 氏 名 (在留) 許可年月日 年 月 日

8 姓 氏 名 (在留) 在留期間 在留期間終了日 年 月 日

9 在留カード番号

10 在留カードの記載内容 (出入国関係がある場合はその旨を)

11 許可に認められた活動の内容

12 許可の有効期間 年 月 日 まで

出入国管理及び難民認定法第19条第1項第4号の許可に準ずる。上記の活動に従事することを許可します。

ただし、上記の活動を営む場合は、本許可書と併用しなくてはなりません。

年 月 日

入 国 管 理 局 長

(注) 国境の出入りとは、日本と外国間の出入りを指します。

Đối với hoạt động ngoài tư cách của người có “Không được phép làm việc” trong ô giới hạn làm việc hay không trên thẻ lưu trú (xem trang 6) như du học sinh v.v. thì như sau.

Tư cách lưu trú	Thời gian có thể làm việc trong 1 tuần	Thời gian có thể làm việc trong các kỳ nghỉ dài ngày do cơ sở giáo dục quy định theo nội quy học đường
Du học	Trong vòng 28 giờ	Trong vòng 8 giờ 1 ngày
Đoàn tụ gia đình		
Hoạt động đặc định (Người tiến hành hoạt động tìm việc liên tục hoặc hoạt động đoàn tụ gia đình liên quan đến người đó)		
Hoạt động văn hóa	Quyết định riêng nội dung cấp phép	

*Tuy nhiên, không được làm việc tại các cửa tiệm kinh doanh hoạt động giải trí dành cho người lớn (quán rượu, quán bar, trung tâm game center, tiệm pachinko, nơi giải trí như tiệm chơi mạt chược, khách sạn tình yêu, v.v.) cho dù là công việc làm vệ sinh!

Các giấy tờ xác nhận khác

Ngoài thẻ lưu trú, còn có các giấy tờ sau đây có thể được sử dụng để kiểm tra tư cách lưu trú và nội dung v.v. của hoạt động làm việc.

① Dấu chứng nhận cấp phép nhập cảnh tại sân bay

Bản mẫu

Được dán vào hộ chiếu của những người nước ngoài mới được cấp phép nhập cảnh vào Nhật Bản tại các sân bay, v.v. Có ghi tư cách lưu trú, thời gian lưu trú, kỳ hạn lưu trú, v.v.



② Giấy chỉ định

Được cấp cho những người có tư cách lưu trú của "kỹ năng đặc định" hoặc "hoạt động đặc định" v.v. Trên giấy chỉ định có ghi các hoạt động v.v. thực hiện ở Nhật Bản. **Tuy nhiên, cũng có người không được làm việc dù có giấy chỉ định, vì vậy hãy kiểm tra kỹ nội dung ghi trên giấy.**

Bản mẫu

別記第七号の図様式（第七条、第二十条、第二十四条、第四十四条関係）
日本国政府法務省

指 定 書

氏 名

国籍・地域

出入国管理及び難民認定法別記第1の5の表の下欄の規定に基づき上記の者が本邦において行うことができる活動を次のとおり指定します。

*** Kiểm tra nội dung ghi ở đây**

日本国法務大臣

(注) 用紙の大きさは、日本工業規格A列8番又はA列6番とする。

③ Giấy chứng nhận tư cách lao động

Được cấp dựa trên đơn xin của người nước ngoài được phép làm việc. Chủ doanh nghiệp có thể sử dụng giấy chứng nhận này để kiểm tra xem người nước ngoài mình định tuyển dụng có thể thực hiện những hoạt động làm việc nào. Tuy nhiên, không được xử lý bất lợi chỉ vì không xuất trình giấy chứng nhận này.

Bản mẫu

別記第二十九号の内閣式（第十九条の四関係）
日本国政府法務省

労働資格証明書

氏 名

国籍・地域

年 月 日生（男・女）

原簿番号

在留カード番号/特別永住者証明書番号

労働資格（在留期間）

上記の者は、本邦において下記の活動を行うことが認められていることを証明します。

記

*** Kiểm tra nội dung ghi ở đây**

(注) 本証明書の所持人は、労働または在留カード/特別永住者証明書により行っていくべき。

(注) 用紙の大きさは、日本工業規格A列8番又はA列6番とする。

Phóng thích tạm thời là gì?

Phóng thích tạm thời là việc người đang trong quá trình bị trục xuất hoặc người đã có quyết định bị trục xuất do nghi ngờ vi phạm Luật Quản lý Xuất Nhập cảnh và Chấp nhận Người tị nạn (Luật Xuất nhập cảnh) lẽ ra phải bị giam giữ trong trại tạm giam của Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh nhưng do nhiều hoàn cảnh khác nhau như sức khỏe, nhân đạo, v.v. mà được trả tự do tạm thời.

Người được phóng thích tạm thời sẽ được cấp giấy phóng thích tạm thời, nhưng vì cấp phép phóng thích tạm thời chỉ không phải là tư cách lưu trú, nên về cơ bản là không thể làm việc.

Vì vậy, nếu **mặt sau của giấy phóng thích tạm thời có kèm điều kiện "không thể làm việc hoặc hoạt động để nhận thù lao"** thì không được làm việc.

Ngoài ra, ngay cả khi điều kiện này không được đính kèm với giấy phóng thích tạm thời cũng không thể làm việc trừ người có thể lưu trú được phép làm việc.

*Từ ngày 10 tháng 6 năm 2024, giấy phóng thích tạm thời sẽ có hai loại là cỡ A4 và cỡ A5 gấp đôi.

Mẫu / Mặt trước

別記第六十七号様式（第四十九条関係）
（表） 番 号 ○○第29-00号
年 月 日 2019年5月10日
日本国政府法務省
仮 放 免 許 可 書
出入国管理及び難民認定法第54条第2項の規定により、仮放免します。
見本・SAMPLE
氏 名 Taylor Carly
生 年 月 日 1985 年 1 月 1 日
国 籍 ・ 地 域 ○○国
住 居 地 東京都港区港南5丁目5番30号
仮放免の条件：裏面に記載のとおり。
出入国在留管理庁 入国者収容所長
出入国在留管理庁主任事務官
入 管 太 郎
署 名
（注）用紙の大きさは、日本工業規格A列4番とする。

Mẫu / Mặt sau

（裏）
仮 放 免 の 条 件
（1） 住居
表記住居地に同じ
（2） 行動範囲
住居地の都道府県及び○出入国在留管理局出頭の際の出頭経路
（3） 出頭を命じられたときは、指定された日時及び場所に出頭しなければなりません。
（4） 仮放免の期間
平成30年5月10日から平成30年○月○日○時まで
（5） その他
職業又は報酬を受ける活動に従事できない
注 意
ア 住居を変更するときは、あらかじめ入国者収容所長又は主任審査官の承認を受けなければなりません。
イ 旅行等の理由により行動範囲を拡大する必要があるときは、あらかじめ入国者収容所長又は主任審査官の承認を受けなければなりません。
ウ 上記の条件に違反したときは、仮放免を取り消し、仮保証金の全部又は一部を没収することがあります。
エ 出頭の際は、本許可書を持参して下さい。

Kiểm tra nội dung ghi ở đây

*Theo luật sửa đổi của Luật Xuất nhập cảnh được thông qua vào tháng 6 năm 2023, đã ra đời "chế độ biện pháp giám sát" thay thế cho việc giam giữ.

Người nước ngoài trong quá trình bị trục xuất mà được quyết định biện pháp giám sát thì có thể được phép làm việc một cách ngoại lệ, giới hạn trước khi lệnh trục xuất được ban hành.

Việc có được phép làm việc hay không có thể kiểm tra được thông qua Thông báo quyết định biện pháp giám sát mà người đó nắm giữ. Tuy nhiên, nếu người đó muốn làm việc tại nơi khác ngoài địa điểm đã được cấp phép hoặc có nghi ngờ về việc mình có được làm việc hay không, vui lòng liên hệ với Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh gần nhất.

Cách xác nhận khả năng tuyển dụng?

Đối tượng được cấp thẻ lưu trú

Trong thời gian lưu trú

Tư cách lưu trú không giới hạn làm việc

○ Người vĩnh trú ○ Người định trú ○ Vợ / chồng v.v. của người Nhật, v.v. ○ Vợ / chồng v.v. của người vĩnh trú

Tư cách lưu trú có giới hạn làm việc

○ Giáo sư ○ Nghệ thuật ○ Tôn giáo ○ Truyền thông ○ Nhân lực chất lượng cao ○ Kinh doanh / Quản lý ○ Luật / Nghiệp vụ Kế toán ○ Y tế ○ Nghiên cứu ○ Giáo dục ○ Kỹ thuật - Tri thức nhân văn - Nghiệp vụ quốc tế ○ Truyền chuyển trong doanh nghiệp ○ Chăm sóc ○ Giải trí ○ Kỹ năng

Tư cách lưu trú có giới hạn làm việc

○ Kỹ năng đặc định

Tư cách lưu trú có giới hạn làm việc

○ Thực tập kỹ năng

Tư cách lưu trú không được làm việc về nguyên tắc

○ Hoạt động văn hóa ○ Du học ○ Đoàn tụ gia đình

Tư cách lưu trú có được làm việc hay không được xác định theo nội dung của giấy chỉ định

○ Hoạt động đặc định
(lao động kết hợp kỳ nghỉ, người đang hoạt động tìm việc, v.v.)

Tư cách lưu trú không được làm việc

○ Đào tạo

Không thuộc đối tượng được cấp thẻ lưu trú

Trong thời gian lưu trú

Tư cách lưu trú có giới hạn làm việc

○ Ngoại giao ○ Công vụ

Tư cách lưu trú không được làm việc

○ Lưu trú ngắn hạn

Quá thời gian lưu trú

Người vĩnh trú đặc biệt

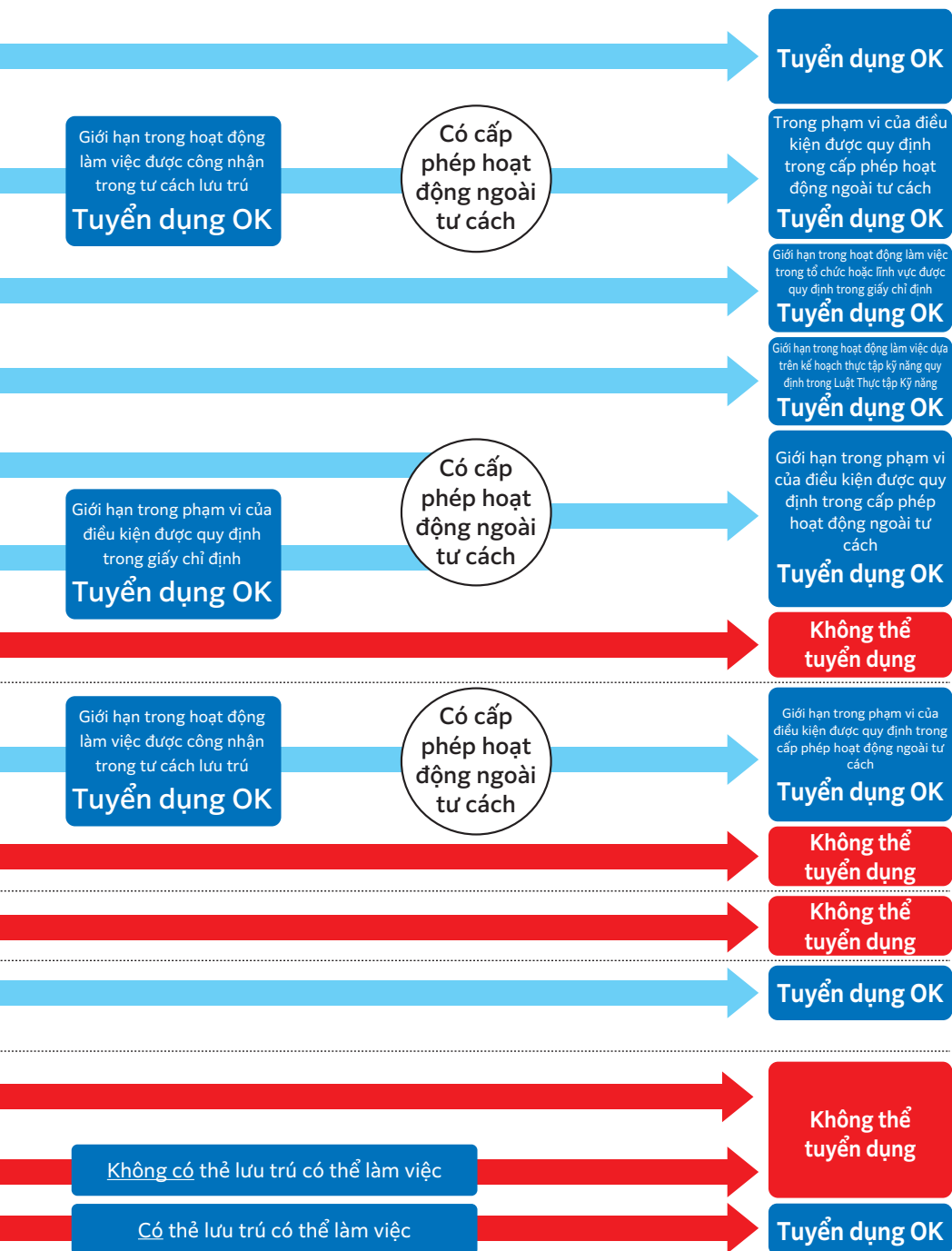
* Đối với người vĩnh trú đặc biệt, sẽ không được cấp thẻ lưu trú mà được cấp giấy chứng nhận người vĩnh trú đặc biệt.

Người được phóng thích tạm thời

Kiểm tra ô "Điều kiện phóng thích tạm thời" trên giấy phóng thích tạm thời

Có ghi chỉ thị "Cấm làm việc hoặc hoạt động nhận thù lao"

Không ghi chỉ thị "Cấm làm việc hoặc hoạt động nhận thù lao"



Khai báo sau tuyển dụng

Chế độ báo về tình trạng tuyển dụng người nước ngoài

Khi tuyển vào hoặc cho nghỉ việc lao động người nước ngoài (ngoại trừ “người vĩnh trú đặc biệt” và người có tư cách lưu trú “ngoại giao”, “công vụ”), tất cả các chủ doanh nghiệp đều phải kiểm tra họ tên, tư cách lưu trú, thời gian lưu trú, v.v. của lao động người nước ngoài đó và khai báo cho Hello Work, theo “Luật liên quan đến xúc tiến tổng hợp chính sách lao động cũng như ổn định tuyển dụng và phong phú đời sống nghề nghiệp của người lao động” (Luật Thúc đẩy Tổng hợp Chính sách Lao động).

Trường hợp không khai báo,
tiến hành khai báo giả mạo ...

Phạt tiền đến

300.000 yên

	Người nước ngoài là người được bảo hiểm của bảo hiểm việc làm	Người nước ngoài không phải là người được bảo hiểm của bảo hiểm việc làm
Nơi khai báo	Hello Work có thẩm quyền đối với các cơ sở kinh doanh được áp dụng bảo hiểm việc làm	Hello Work có thẩm quyền về địa điểm của các cơ sở kinh doanh (cửa hàng, nhà máy, v.v.) nơi người nước ngoài đó làm việc
Kỳ hạn khai báo	Tuyển vào Giống với kỳ hạn nộp đơn xin lấy tư cách người được bảo hiểm của bảo hiểm việc làm (đến ngày 10 của tháng tiếp theo) Nghỉ việc Giống với kỳ hạn nộp đơn khai báo mất tư cách người được bảo hiểm của bảo hiểm việc làm (trong vòng 10 ngày tính từ ngày hôm sau nghỉ việc)	Cả trường hợp tuyển vào, nghỉ việc đều đến ngày cuối của tháng tiếp theo

Cũng có thể khai báo điện tử qua mạng Internet!

Hệ thống khai báo tình trạng tuyển dụng người nước ngoài

Tìm kiếm



<https://gaikokuji.hellowork.mhlw.go.jp/report/001010.do?screenId=001010&action=initDisp>

Trực tuyến hóa thủ tục đăng ký lưu trú

Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh đã bắt đầu trực tuyến hóa thủ tục đăng ký lưu trú.

Tư cách lưu trú thuộc đối tượng	Thủ tục đăng ký thuộc đối tượng	Người có thể sử dụng hệ thống
Tất cả tư cách lưu trú ngoại trừ "Ngoại giao" và "Lưu trú ngắn hạn"	① Đơn xin cấp Giấy chứng nhận tư cách lưu trú ② Đơn xin cấp phép thay đổi tư cách lưu trú ③ Đơn xin cấp phép gia hạn thời gian lưu trú ④ Đơn xin cấp phép lấy tư cách lưu trú ⑤ Đơn xin cấp giấy chứng nhận tư cách làm việc ⑥ Đơn xin cấp phép tái nhập cảnh (*1) ⑦ Đơn xin cấp phép hoạt động ngoại trú cách (*2) *1: Giới hạn trong trường hợp thực hiện cùng lúc từ ② ~ ④ và tiếp nhận tại "Quầy". *2: Giới hạn trong trường hợp thực hiện cùng lúc từ ② ~ ④	① Nhân viên của tổ chức mà người nước ngoài trực thuộc ② Luật sư, luật sư hành chính ③ Nhân viên pháp nhân công ích và nhân viên tổ chức hỗ trợ đăng ký ④ Chính người nước ngoài đó ⑤ Người đại diện hợp pháp ⑥ Người thân (vợ/chồng, con, hoặc mẹ)

***Người dùng thuộc đối tượng ① và ③ cần phải đăng ký trước để làm thủ tục trực tuyến.**

Hệ thống đăng ký lưu trú trực tuyến

Tìm kiếm



<https://www.moj.go.jp/isa/applications/online/onlineshinsei.html>

Chế tài pháp luật

Tội trợ giúp lao động bất hợp pháp

Chủ doanh nghiệp thuê người nước ngoài không được phép làm việc hoặc người môi giới tuyển dụng đó sẽ bị phạt

tù 3 năm trở xuống,
hoặc phạt tiền đến
3 triệu yên
hoặc cả hai.

* Theo các quy định pháp luật liên quan đến lao động, người nước ngoài làm việc bất hợp pháp cũng có quyền lợi như "người lao động" giống người Nhật, do đó, việc không trả lương, vi phạm nghĩa vụ an toàn lao động, v.v. cũng có thể bị **xử phạt**.



Chế tài xã hội

Trong bối cảnh việc nỗ lực tuân thủ doanh nghiệp đang thu hút sự chú ý xã hội, nếu bị phát giác tuyển dụng người làm việc bất hợp pháp thì có thể đánh mất uy tín và lòng tin của người tiêu dùng, đối tác kinh doanh, đoàn thể ngành nghề v.v. và

hình ảnh doanh nghiệp có thể xấu đi.

Các câu hỏi thường gặp



Ngay cả khi tôi tuyển dụng người nước ngoài mà không biết đó là người làm việc bất hợp pháp thì tôi có trở thành đối tượng bị xử phạt không?



Trong trường hợp sơ suất không kiểm tra thẻ lưu trú v.v. thì ngay cả khi tuyển dụng mà không biết đó là người làm việc bất hợp pháp vẫn không thể tránh khỏi bị xử phạt. Khi tuyển dụng người nước ngoài, vui lòng kiểm tra kỹ thẻ lưu trú v.v. để đánh giá xem bạn có thể tuyển dụng hay không.



Tôi có cần báo cáo với nơi nào đó sau khi tuyển dụng người nước ngoài hoặc sau khi người nước ngoài nghỉ việc không?



Chủ doanh nghiệp vui lòng khai báo cho Hello Work nếu đã tuyển dụng lao động người nước ngoài (ngoại trừ "người vĩnh trú đặc biệt", "ngoại giao" và "công vụ") hoặc khi người nước ngoài nghỉ việc. Xin lưu ý rằng nếu bạn không khai báo, có thể bị phạt tiền đến 300.000 yên.



Người nước ngoài đang lưu trú với tư cách lưu trú "Kỹ thuật - Tri thức nhân văn - Nghiệp vụ quốc tế" còn thời gian lưu trú 6 tháng trở lên bị thất nghiệp và ứng tuyển công việc "Văn phòng phiên dịch / biên dịch" của công ty chúng tôi. Tôi tuyển dụng có được không? Ngoài ra, trường hợp chuyển việc, có cần xin phép Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh không?



Người nước ngoài đang lưu trú với tư cách lưu trú là "Kỹ thuật - Tri thức nhân văn - Nghiệp vụ quốc tế" có thể chuyển việc sang "Văn phòng phiên dịch / biên dịch" tương ứng với tư cách lưu trú đó trong thời gian lưu trú nên không cần xin phép Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh.

Tuy nhiên, người nước ngoài cần khai báo đã chuyển việc với Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh. Ngoài ra, trong trường hợp chuyển việc, cần xin "Giấy chứng nhận tư cách làm việc" tại Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh để đánh giá nội dung công việc của nơi chuyển mới có tương ứng với hoạt động của tư cách lưu trú hay không.



Một người nước ngoài đang lưu trú với tư cách lưu trú của "Kỹ năng" đang làm việc đã xin cấp phép gia hạn thời gian lưu trú trong thời gian lưu trú, nhưng có thể thời gian lưu trú sẽ hết trước khi có kết quả. Tôi có thể tiếp tục thuê không?



Nếu đơn xin cấp phép gia hạn thời gian lưu trú và đơn xin cấp phép thay đổi tư cách lưu trú không bị bác bỏ trước ngày hết thời gian lưu trú, thì có thể tiếp tục lưu trú tại Nhật Bản với tư cách lưu trú cũ cho đến khi quá 2 tháng kể từ ngày hết hạn của thời gian lưu trú trước đó nên bạn có thể tuyển dụng. Tuy nhiên, trường hợp đơn xin đó bị từ chối từ ngày hết hạn lưu trú trở đi thì do mất tư cách lưu trú trước đó nên bạn vui lòng làm theo thông báo về kết quả xử lý đó.

Nếu gặp khó khăn khi tuyển dụng người nước ngoài ?

Vui lòng liên hệ với các địa chỉ liên hệ sau đây khi gặp vấn đề hoặc muốn tư vấn về người nước ngoài.

☐ Tư vấn liên quan đến tuyển dụng v.v. người nước ngoài

Tư vấn Lao động Tokyo số 110 0570-00-61 10
Trung tâm hướng dẫn và hỗ trợ việc làm
cho người nước ngoài Shinjuku 03-3204-8609
Trung tâm hỗ trợ lưu trú cho người nước ngoài (FRESC) . 0570-01 1000
Văn phòng Tư vấn và Hỗ trợ Đặc biệt Người nước ngoài của Cục Lao
động Tokyo (Tư vấn các Vấn đề Lao động) (Quay số Navi số 2)
Trung tâm Dịch vụ Việc làm Người nước ngoài Tokyo
(Tư vấn Việc làm) (Quay số Navi số 3)

☐ Đối với các liên hệ liên quan đến thủ tục như tư cách lưu trú, thẻ lưu trú, cấp phép hoạt động ngoài tư cách lưu trú, v.v.

Trung tâm thông tin tổng hợp lưu trú người
nước ngoài 0570-013904
Trung tâm Hỗ trợ Tư vấn Tổng hợp Người
nước ngoài 03-3202-5535

☐ Tư vấn người nước ngoài tại Tokyo

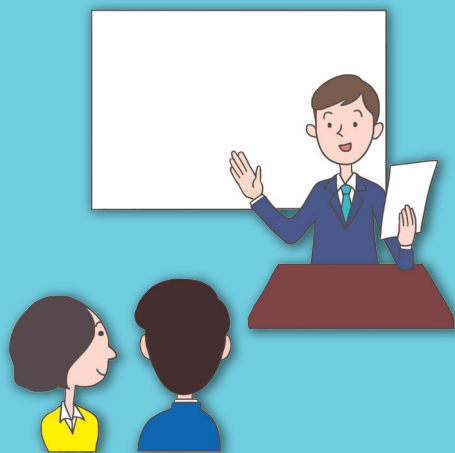
Tiếng Anh (thứ Hai đến thứ Sáu) 03-5320-7744
Tiếng Trung Quốc (thứ Ba, thứ Sáu) 03-5320-7766
Tiếng Hàn Quốc (thứ Tư) 03-5320-7700

☐ Để biết thông tin liên quan đến người lưu trú bất hợp pháp, vui lòng liên hệ với Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh Tokyo hoặc đồn cảnh sát gần nhất.

Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh Tokyo 03-5796-7256

☐ Hướng dẫn về các trang chủ có liên quan

Bộ Tư pháp <https://www.moj.go.jp/>
Cục Quản lý Lưu trú Xuất Nhập cảnh .. <https://www.moj.go.jp/isa/index.html>
Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi <https://www.mhlw.go.jp/>
Cục Lao động Tokyo <https://jsite.mhlw.go.jp/tokyo-roudoukyoku/home.html>



**Tại Tokyo,
chúng tôi sẽ phải cử
miễn phí giáo viên để
hướng dẫn các chủ doanh
nghiệp và người phụ trách
nhân sự ngăn chặn làm
việc bất hợp pháp!**

Nếu quan tâm, vui lòng thoải
mái liên hệ với chúng tôi theo
địa chỉ liên hệ bên dưới.

**Có thể tải xuống miễn phí hướng dẫn này từ
trang chủ của Thủ đô Tokyo!**



Hướng dẫn tuyển dụng lao động người nước ngoài

Tìm kiếm



Phát hành: Thủ đô Tokyo

2-8-1, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 163-8001 Điện thoại 03-5388-2279

Phát hành tháng 3 năm 2025

Số đăng ký (6) 114

リサイクル適性
この印刷物は、印刷用の紙へ
リサイクルできます。